

Số: 131/2025/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 12 tháng 03 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 122/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2025, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Trần Thị Mỹ H – sinh năm 1973

Nơi thường trú: Số B ngách A đường V, phường L, quận B, thành phố Hà Nội

* Bị đơn: Anh Nguyễn Hùng S – Sinh năm 1972

Nơi thường trú: Số B ngách A đường V, phường L, quận B, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Số nhà B ngách A ngõ A N, tổ H phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị Mỹ H và anh Nguyễn Hùng S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ H và anh Nguyễn Hùng S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị H, anh S có hai con chung Nguyễn Bá D, sinh ngày 17/7/1998 và Nguyễn Minh C, sinh ngày 21/11/2007. Anh, chị thỏa thuận giao con chung Nguyễn Minh C cho anh S trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con đủ tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H, anh S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Bá D đã đủ tuổi trưởng thành, chị H và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị H, anh S xác nhận không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Chị H, anh S xác nhận không có các khoản nợ chung.

- Về án phí: Chị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai số 0034652 ngày 27/02/2025 của Chi Cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội. Hoàn trả lại chị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, tp Hà Nội (ĐKKH số 31 ngày 19/03/1998);
- Chi cục THA dân sự quận Hoàng Mai;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thắm

- Lưu Văn phòng.